

Ngày 31/12/2025	32,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.3%	-6.6%	-6.1%

2025	
ROE	25.3%
	+/- YoY ▲ 9.9%

Q4/25	
DT thuần	128
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 40.4% ▲ 46.4%
	YoY ▲ 49.6% ▲ 63.6%

2025	
DT thuần	327
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 79.0% ▲ 31.8%

Q4/25	
LN gộp	84.5
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 29.7% ▲ 54.1%
	YoY ▲ 38.9% ▲ 85.2%

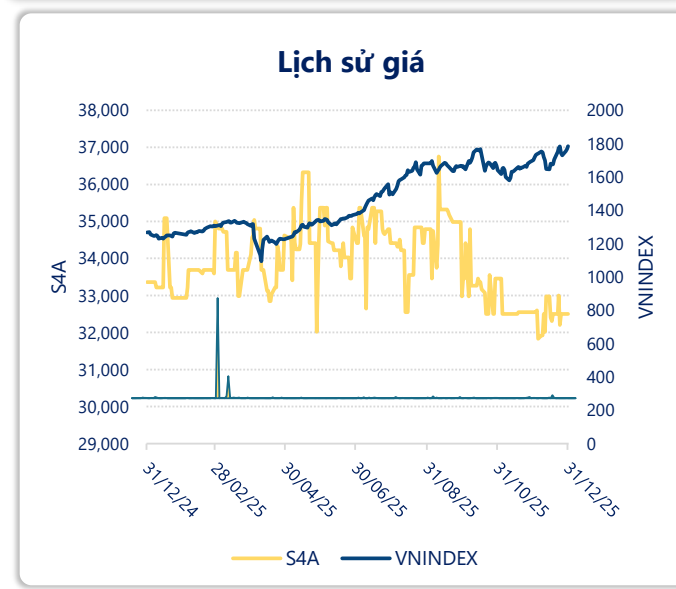
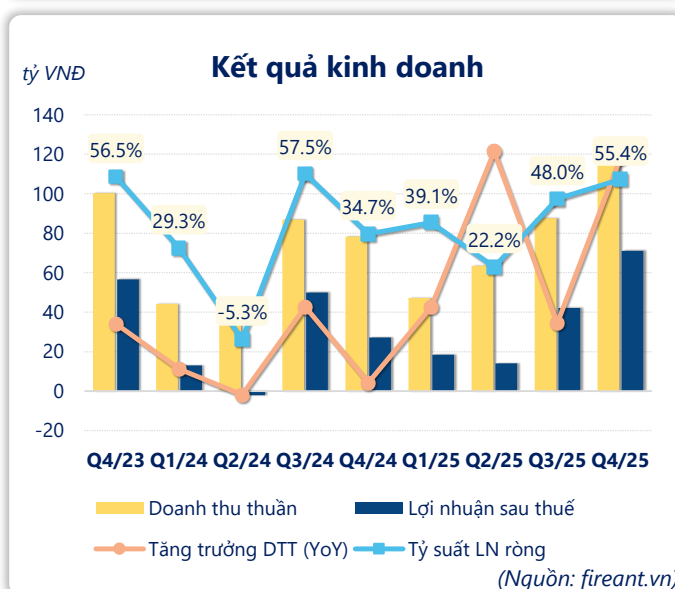
2025	
LN gộp	192
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 56.0% ▲ 41.3%

Q4/25	
LN thuần	77.7
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 30.9% ▲ 65.9%
	YoY ▲ 48.0% ▲ 161%

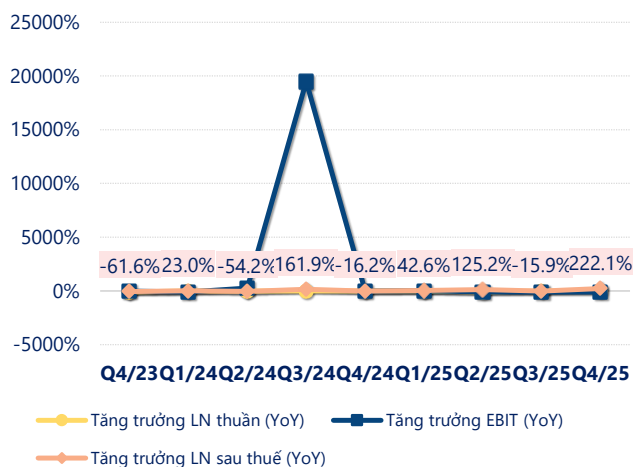
2025	
LN thuần	161
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 66.0% ▲ 69.0%

Q4/25	
LN sau thuế	71.1
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 29.0% ▲ 68.9%
	YoY ▲ 43.9% ▲ 161%

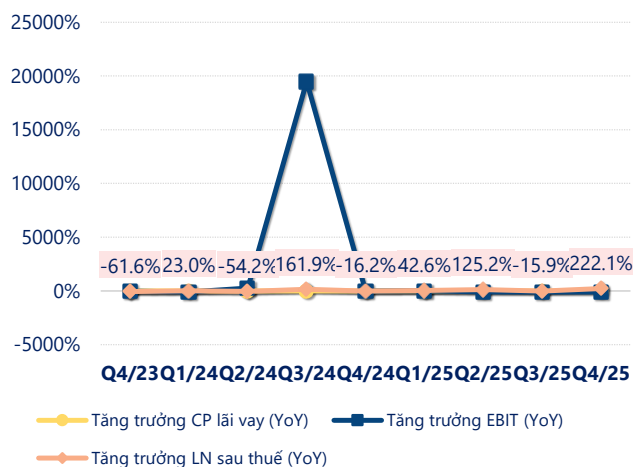
2025	
LN sau thuế	146
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 57.9% ▲ 65.4%



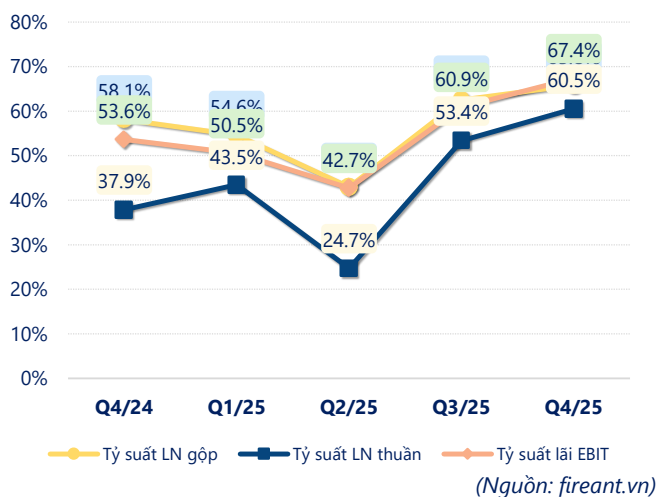
Tăng trưởng lợi nhuận



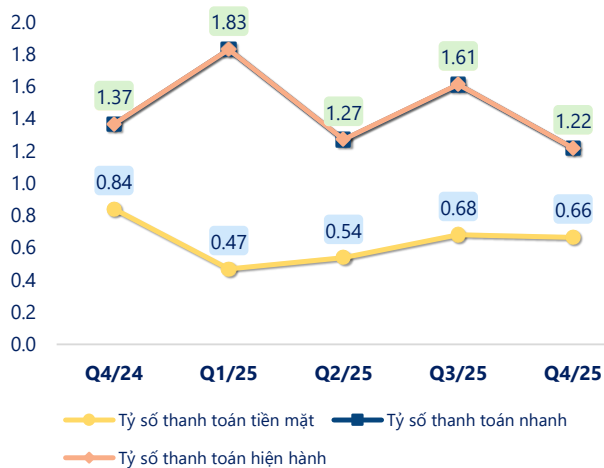
Tăng trưởng chi phí



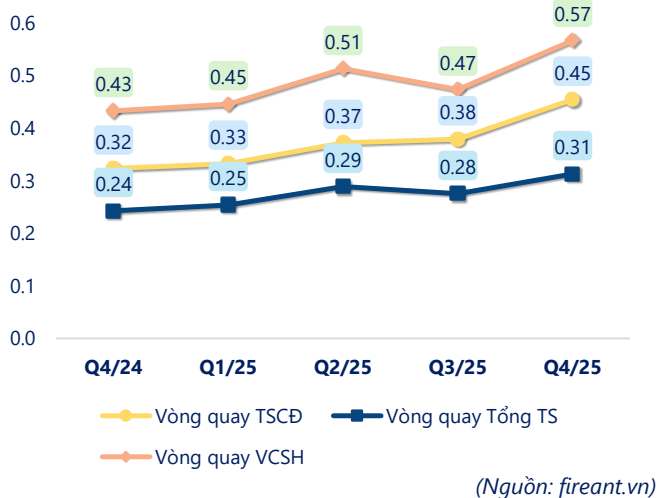
Tỷ suất lợi nhuận



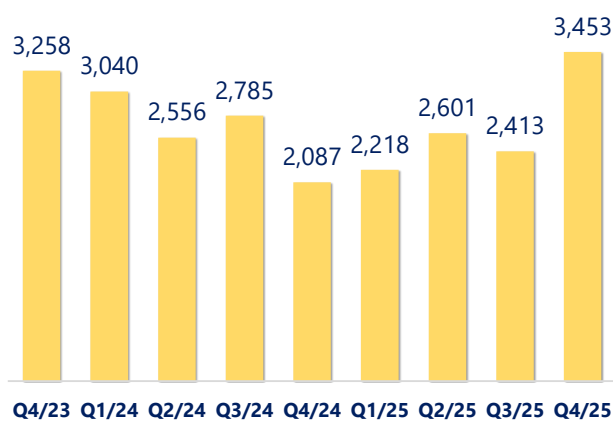
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	128	78.4	63.6%	327	248	31.8%
Giá vốn hàng bán	43.8	32.8	33.6%	134	112	20.3%
Lợi nhuận gộp	84.5	45.6	85.2%	192	136	41.3%
Doanh thu HĐTC	3.00	-1.09	375%	7.08	4.51	56.9%
Chi phí TC	7.06	12.7	-44.4%	30.6	38.4	-20.5%
Chi phí lãi vay	7.25	12.3	-41.0%	28.7	32.6	-12.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	2.74	2.12	29.1%	8.21	7.13	15.1%
LN thuần từ HĐKD	77.7	29.7	161%	161	95.0	69.0%
Lợi nhuận khác	1.53	0.00		1.52	3.30	-53.8%
LN trước thuế	79.2	29.7	167%	162	98.3	64.9%
Lợi nhuận sau thuế	71.1	27.2	161%	146	88.1	65.4%
LNST của CĐ cty mẹ	71.1	27.2	161%	146	88.1	65.4%

(Nguồn: fireant.vn)

